

Số: 195/2020/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đoàn Văn Th**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 59, tổ 5, phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang;

- Bị đơn: Chị **Vũ Ánh Ng**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 59, tổ 5, phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Văn Th và chị Vũ Ánh Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đoàn Văn Th và chị Vũ Ánh Ng cùng xác nhận có 02 con chung là cháu Đoàn Bảo N, sinh ngày 25/3/2012 và cháu Đoàn Khánh T, sinh ngày 06/8/2016 và thống nhất thoả thuận: Giao cháu Đoàn Bảo N cho chị Vũ Ánh Ng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao cháu Đoàn Khánh T cho anh Đoàn Văn Th được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Th và chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Vay nợ chung*: Các đương sự xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Án phí đối với việc thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh Đoàn Văn Th tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Th đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000402 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Đoàn Văn Th số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường T (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh